

Bản án số: 54/2022/HS-PT

Ngày: 24-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

2. Ông Lê Công Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 405/2021/TLPT-HS ngày 29/12/2021 đối với bị cáo Võ Thị N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2021/HSST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị P; giới tính: nữ; sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A3/40A ấp MA, xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn VN (chết) và bà Nguyễn TC (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Võ Thị N; giới tính: nữ; sinh năm: 1960 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A5/2A ấp MA, xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ VN (chết) và bà Trình TH (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 06 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 27/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Văn Thị Ngọc T; giới tính: nữ; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 350D TVK, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: F5/4A ấp SA, xã VLB, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Văn HP và bà Nguyễn TN (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 04 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/6/2016, bị Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Đã đóng tiền phạt ngày 22/10/2016.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị P là chủ nhà số A3/40A tổ 2, ấp MA, xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ tháng 11/2019, P mua bài tứ sắc, chuẩn bị tấm nhựa để làm chiếu bạc và thu tiền xâu. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, Nguyễn Thị D, Võ Thị N, Trương Thị L và Trần Thị Kim M đến nhà P để chơi bài. P chuẩn bị 01 bộ bài tứ sắc 112 lá và trái tám nhựa cho các con bạc đánh bài. Hình thức đánh bạc chơi theo chén, mỗi chén người chơi để sẵn 1.500.000 đồng trước mặt mình, mỗi ván các con bạc được chia 20 lá bài, riêng người làm cái là 21 lá bài; người thắng “thường” thì được lấy 140.000 đồng từ mỗi người còn lại, nếu thắng “quan” (tức là có 04 lá bài cùng loại) thì mỗi người còn lại phải đưa 240.000 đồng cho người thắng. Các con bạc chơi cho đến khi có người thua hết 1.500.000 đồng thì tính là hết chén. P thu tiền xâu 50.000 đồng/người/chén.

Chén thứ nhất, Trần Thị Kim M thua hết 1.400.000 đồng nên nghỉ chơi để Văn Thị Ngọc T chơi thế. Khi tất cả đang chơi chén thứ 2 thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 13 giờ 40 phút cùng ngày. Thu giữ trên chiếu bạc 3.760.000 đồng, 01 bộ bài và 01 tấm nhựa

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 122/2021/HSST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- + Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị P 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- + Xử phạt bị cáo: Võ Thị N 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Văn Thị Ngọc T 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”.
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/11/2021, bị cáo Văn Thị Ngọc T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 02/12/2021, bị cáo Võ Thị N và Nguyễn Thị P kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 ngày 27/12/2019, Nguyễn Thị P tổ chức cho Nguyễn Thị D, Võ Thị N, Văn Thị Ngọc T, Trần Thị Kim M và Trương Thị L chơi bài tứ sắc tại nhà riêng số A3/40A, tổ 2, ấp MA, xã VLA, huyện BC để thu tiền xâu 50.000 đồng/người/chén. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày thì công an bắt quả tang các đối tượng D, N, T, L đang chơi chén thứ 2, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.760.000 đồng. Trước đó, chén thứ nhất Trần Thị Kim M đã chơi thua số tiền 1.400.000 đồng và nghỉ chơi để Văn Thị Ngọc T vào thế chỗ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là xét xử đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của các bị cáo Võ Thị N và Văn Thị Ngọc T, mặc dù Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T trình bày có bà ngoại tham gia cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến Hạng nhất; bị cáo Võ Thị N đã hơn 60 tuổi, mắc bệnh tai biến. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân xấu đều đã bị xét xử hoặc xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nên không có căn cứ để hưởng án treo theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị P là người sử dụng địa điểm do mình sở hữu để tổ chức cho các bị cáo khác chơi bài nhằm thu tiền xâu nên mức án cần nghiêm khắc hơn các bị cáo khác như nhận định của cấp sơ thẩm là phù hợp do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị P, Văn Thị Ngọc T và Võ Thị N**. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thị P** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Võ Thị N** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Văn Thị Ngọc T** 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------|-----|
| - TAND Tối Cao; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND H. Bình Chánh; | (1) |
| - Chi cục THA H. Bình Chánh; | (1) |
| - TAND H. Bình Chánh; | (2) |
| - Công an H. Bình Chánh; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà